

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;

Căn cứ Biên bản số 34 /BB/2023/ĐHĐCĐ ngày 24/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà thông qua một số nội dung như sau:

1. Thực hiện SXKD năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch Năm	Thực hiện Năm	Tỷ lệ HTKH
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	55.600	51.792	93,2%
II	Kế hoạch Tài chính				
1	Tổng Doanh thu	10 ⁶ đ	50.140	52.372	104,5%
2	Nộp Ngân sách	10 ⁶ đ	7.718	6.228	80,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	2.500	2.310	92,4%
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.002	1.820	90,9%
5	Tỷ suất lợi nhuận				
-	LN trước thuế/ doanh thu	%	4,5	4,4	98,0%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	7,7	7,0	90,9%
-	Lợi nhuận sau thuế/ VCSH	%	4,0	3,6	90,9%
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100%
7	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.089	50.101	100%
8	Cổ tức	%	5	5	100%

2. Kế hoạch SXKD năm 2024:

Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu kế hoạch SXKD năm 2024 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	56.300
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	53.776
3	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	2.515
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.012
4	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	6.634
5	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097
6	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.089
7	Cổ tức	%	5%

3. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán:

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán gồm các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Đơn vị tính: 10³ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023
I	Tài sản	86.774.353
A	Tài sản ngắn hạn	72.462.361
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.071.025
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	5.191.946
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	47.163.657
4	Hàng tồn kho	18.917.887
5	Tài sản ngắn hạn khác	117.847
B	Tài sản dài hạn	14.311.992
1	Các khoản phải thu dài hạn	11.681.594
2	Tài sản cố định	1.061.536
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.111.254
4	Tài sản dài hạn khác	457.608
II	Nguồn vốn	86.774.353
A	Nợ phải trả	36.673.364
1	Nợ ngắn hạn	33.113.982

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023
2	Nợ dài hạn	3.559.382
B	Vốn chủ sở hữu	50.100.989
III	Kết quả kinh doanh	
A	Doanh thu	52.371.588
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	51.569.014
2	Doanh thu hoạt động tài chính	610.893
3	Thu nhập khác	191.682
B	Tổng chi phí	50.061.546
1	Giá vốn hàng bán	40.222.630
2	Chi phí tài chính	495.006
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.340.668
4	Chi phí khác	3.242
C	Tổng lợi nhuận trước thuế	2.310.042
D	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	489.797
E	Lợi nhuận sau thuế	1.820.246

(Chi tiết cụ thể tại báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C)

4. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2023:

Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	đồng	2.310.042.239
2	Thuế TNDN phải nộp	đồng	489.796.683
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	1.820.245.556
4	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	đồng	194.186.053
5	Lợi nhuận phân phối kỳ này	đồng	2.014.431.609
6	Trích lập các quỹ	đồng	600.000.000
-	Quỹ đầu tư phát triển	đồng	0
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	đồng	600.000.000
7	Lợi nhuận chia cổ tức	đồng	1.304.824.000
-	Vốn điều lệ	đồng	26.097.100.000
-	Số cổ phiếu lưu hành	cổ phiếu	2.609.648



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
-	Tỷ lệ cổ tức	%	5%
8	Lợi nhuận để lại chuyển năm sau	đồng	109.607.609

5. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, kế hoạch năm 2024 như đã trình bày tại Đại hội.

6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty

Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như đã trình bày tại Đại hội.

7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH kiểm toán Vaco

8. Phương án chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty

8.1. Quyết toán lương, thù lao năm 2023

Thông qua quyết toán thù lao năm 2023 của HĐQT, BKS Công ty, cụ thể như sau:

ĐVT: VNĐ

TT	Chức danh	Thù lao/tháng theo kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ hoàn thành theo kế hoạch năm 2023	Thù lao/tháng năm 2023 được quyết toán	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT	5.000.000	92,3%	4.615.000	
2	Thành viên BKS	3.000.000	92,3%	2.769.000	

8.2. Kế hoạch lương, thù lao và phụ cấp năm 2024:

Thông qua kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS Công ty trong năm 2024 khi hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024 được ĐHCĐ giao, cụ thể như sau:

ĐVT: VNĐ

TT	Chức danh	Mức thù lao/tháng	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT	5.000.000	
2	Thành viên BKS	3.000.000	

Điều 2. Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ các nội dung trên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội này theo quy định pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các phó Tổng giám đốc, Người đại diện phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp khác và các cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- Như điều 3;
- Website Công ty;
- Lưu HĐQT, TCNS;

MR

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Phạm Văn Mạnh

